

Họ và tên :Lớp :

	Điểm	Lời phê của thầy cô
Giám thị		
Giám khảo.....		
		

I. Phần trắc nghiệm: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: $180\ 789 + 37\ 600 + 211 = (180\ 789 + ...) + 37\ 600$

Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 37 600 B. 180 789 C. 211 D. 37 811

Câu 2: Con bò cân nặng 4 tạ 20 kg. Con trâu nặng hơn con bò 160 kg. Tổng cân nặng của cả hai con vật đó là:

- A. 1000 kg B. 580 kg C. 780 kg D. 980 kg

Câu 3: Hình dưới đây cho biết giá tiền của một số món đồ:



145 000 đồng



225 000 đồng



240 000 đồng



120 000 đồng

Với tờ tiền 500 000 đồng, Nam đủ tiền mua được ba món đồ nào dưới đây?

- A. Đôi giày, đôi dép, ô tô. B. Đôi giày, đôi dép, thỏ bông.
C. Đôi giày, ô tô, thỏ bông. D. Đôi dép, ô tô, thỏ bông.

Câu 4: Cho dãy hình có quy luật như sau:



Hình thích hợp với vị trí dấu “?” có dạng hình gì ?

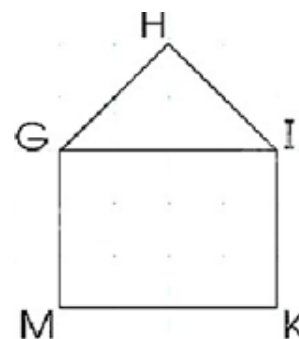
- A. Hình bình hành B. Hình chữ nhật C. Hình thoi D. Hình vuông

Câu 5: Tổng số tuổi của hai mẹ con là 54 tuổi. Mẹ hơn con 24 tuổi. Tuổi của con là:

- A. 10 tuổi B. 12 tuổi C. 14 tuổi D. 15 tuổi

Câu 6: Hình dưới đây có:

- A. 1 cặp cạnh song song, 4 góc vuông
B. 2 cặp cạnh song song, 4 góc vuông
C. 2 cặp cạnh song song, 5 góc vuông
D. 1 cặp cạnh song song, 5 góc vuông



II . Phần tự luận:

Câu 7: Đặt tính rồi tính:

- a) $274\,806 + 351\,457$ b) $167\,285 - 96\,546$ c) $16\,285 \times 3$ d) $35\,525 : 5$

.....
.....
.....
.....
.....

Câu 8: Điền vào chỗ chấm:

- a/ $6\,528\text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2 \dots\dots\dots \text{ dm}^2$ b/ 5 phút 12 giây = $\dots\dots\dots$ giây

Câu 9: Một mảnh vườn hình chữ nhật có nửa chu vi 24 m, chiều dài hơn chiều rộng 8m. Tính diện tích của mảnh vườn đó.

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 10: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$125 + 130 + 135 + 140 + 145 + 150 + 155 + 160 + 165 + 170 + 175$$

.....
.....
.....

